TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRC** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 08-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRC, TỈNH TRÀ VINH

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Ngô Văn Chiến
Ông Kim Diễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chế Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Kim Sum, Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

- Cao Hữu Ph, sinh ngày 27/9/1997, tại huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; Nơi thường trú ấp ChD, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn Đ, sinh năm 1971 và bà Hứa Thị Th, sinh năm 1966; có vợ Trầm Thanh H, sinh 1997 và 01 người con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/4/2014 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an huyện TrC xử lý vi phạm Hnh chính số tiền 500.000 đồng theo Quyết định số: 30, ngày 23/4/2014; Bị tạm giữ từ ngày 11/01/2023 đến ngày 16/01/2023 bị khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Lê Văn T, sinh ngày 09/01/1999; tại huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú ấp ÔR xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Sửa xe thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Lê Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử lý Hnh chính và chưa từng bị xử lý kỷ luật; Bị bắt quả tang và ra lệnh tạm giữ từ ngày 11/01/2023 đến ngày 16/01/2023 bị khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Trầm Thanh H, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp CH D, xã LH A, huyện ChTH, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp ĐS, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 11/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán nước giải khát của Nguyễn Thị Ph, sinh ngày 02/6/1992, địa chỉ ấp ĐS, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh có một số đối tượng tụ tập nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC tiến Hnh kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang bị cáo Cao Hữu Ph đang có Hnh vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lê Văn T. Đồng thời, tiến Hnh thu giữ tang vật gồm 01 (một) đoạn ống nhựa, chiều dài 03cm, chiều rộng 01cm, được Hn kín, bên trong có chứa chất tinh thể nghi là ma túy, được niêm phong kí hiệu A, bị cáo Ph và bị cáo T trình bày chất tinh thể trên là chất ma túy. Ngay sau khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC tiến Hnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Hữu Ph tại ấp ChD, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh thì phát hiện trong tủ nhựa, ngăn tủ thứ hai từ trên xuống bên trái 01 (một) một gói nhựa trong suốt, có viền màu đỏ, kích thước dài 07 cm, rộng 04cm bên trong có chứa chất tinh thể nghi là ma túy, 01 (một) cây cân điện tử, 01 (một) cây kéo bằng kim loại, Cơ quan điều tra tiến Hnh lập biên bản tạm giữ, niêm phong ký hiệu B.

Qua điều tra, được biết: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên sáng ngày 11/01/2023, bị cáo Ph gặp người tên Sắt (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại khu vực ngã tư Sâm Bua, thuộc Phường 8, tHnh phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, sau đó về chia nhỏ để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 21 phút cùng ngày, bị cáo T sử dụng số điện thoại 0707337265 gọi điện cho bị cáo Ph qua số điện thoại 0922375706 để mua ma túy với số tiền 300.000 đồng, bị cáo Ph đồng ý, bị cáo Ph chiết ma túy vào 01 đoạn ống nhựa đem qua bán cho bị cáo T, khi bị cáo Ph vừa giao ma túy cho bị cáo T xong, chưa kịp giao nhận tiền thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, bị cáo T liền ném bỏ ma túy trên xuống nền bê tông trước quán của bà Ph.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số: 35/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể trong đoạn ống nhựa được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1600 gam.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số: 39/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể chứa trong gói nhựa được niêm phong ký hiệu B gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,8519 gam.

Ngày 16/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC ra quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm:

Tạm giữ của bị cáo Cao Hữu Ph:

- Gói 01: Tinh thể sau (giám định) có khối lượng 2,8143 gam được để trong phong bì niêm phong số: 39/M, ghi ngày 16/01/2023, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh, Châu THnh Lộc.

- Gói 02: 01 cây cân điện tử đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh đen đã qua sử dụng, điện thoại bị vỡ không còn hoạt động được.

- 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số: 84G1-741.54, số máy G3M5E169876, số khung RLCUG1210NY085460, xe đã qua sử dụng.

Tạm giữ của bị cáo Lê Văn T:

- Gói 01: Tinh thể sau (giám định) có khối lượng 0,1503 gam được để trong phong bì niêm phong số: 35/M, ghi ngày 16/01/2023, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh, Châu THnh Lộc.

- Gói 02: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; màu đen đã qua sử dụng; số sê ri 353101119464153 đang sử dụng sim số 0707337265. Được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3A 060351.

Các vật chứng tạm giữ nêu trên hiện đang được quản lý tại kho vật chứng thuộc nH tạm giữ Công an huyện TrC.

- Về nguồn gốc ma túy bị cáo Ph trình bày: Vào sáng ngày 11/01/2023, bị cáo Ph điều khiển xe nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150, biển số: 84G1-741.54 đến ngã tư Sâm Bua thuộc khu vực phường 8, THnh Phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh gặp người tên Sắt (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, sau đó đem về nhà cất giấu nhằm chiếc ra nhỏ, bán kiếm lời. Do không có họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh được người tên "Sắt" nêu trên, quá trình điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với bà Nguyễn Thị Ph là chủ quán nước giải khát: Qua điều tra, xác định được bà Ph không biết, không có Hnh vi giúp sức, xúi giục bị cáo Ph bán ma túy cho bị cáo T cũng như không có hưởng lợi ích gì từ việc mua bán trên nên không có căn cứ xử lý đối với bà Ph.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số: 84G1-741.54, thuộc quyền sở hữu của bị cáo Ph, do bị cáo Ph đứng tên, bị cáo Ph mua xe trả góp của Đoàn Thị Nga, sinh năm 1961, địa chỉ khóm 2, phường 6, tHnh phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Bị cáo Ph đã trả được số tiền 34.000.000 đồng, còn lại 21.000.000 đồng, qua làm việc bà Nga không yêu cầu giải quyết số tiền bán xe trả góp nên Cơ quan điều tra không xem xét, giải quyết.

Tại Cáo trạng số: 29/CT-VKS-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Cao Hữu Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Cao Hữu Ph và Lê Văn T trình bày thừa nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo không

thay đổi lời khai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bà Trầm Thị H trình bày: Chiếc xe mô tô bị cáo Ph (chồng bà) đứng tên đăng ký, nhưng tiền bỏ ra mua trả góp (còn nợ 6.000.000 đồng) là của bà, nay bà yêu cầu nhận lại xe và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ph.

Người làm chưng bà Nguyễn Thị Ph trình bày: Sự việc bị cáo Ph bán ma túy cho bị cáo T tại quán nước giải khát của bà thì bà không hay biết. Khi Công an bắt quả tang bị cáo Ph và bị cáo T thì bà mới biết sự việc.

Phần luận tội, sau khi phân tích các yếu tố cấu tHnh tội phạm, nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh, vai trò, tính chất mức độ Hnh vi của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Cao Hữu Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Cao Hữu Ph từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nH nước xe mô tô của bị cáo Ph và điện thoại đi động bị cáo T dùng vào việc phạm tội; tịch thu chất ma túy sau giám định và điện thoại đi động đã bị hư hỏng (không còn giá trị sử dụng) của bị cáo Ph để tiêu hủy. Về án phí đề nghị buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/01/2023 và quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Cao Hữu Ph và Lê Văn T có lời khai thống nhất với nhau là vào ngày 11/01/2023 bị cáo Cao Hữu Ph có Hnh vi bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, qua giám định có khối lượng 0,1600 gam cho bị cáo Lê Văn T. Khi tiến Hnh khám xét chỗ ở của bị cáo Ph còn phát hiện bị cáo Ph tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích mua bán cho người khác, loại Methamphetamine, qua giám định có khối lượng 2,8519 gam. Như vậy, tổng lượng ma tuý mà bị cáo Ph mua bán trái phép và phải chịu trách nhiệm là 3,0119 gam. Đối với bị cáo Lê Văn T có Hnh vi mua ma túy của bị cáo Ph, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1600 gam, nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Xét lời khai của các bị cáo Cao Hữu Ph và Lê Văn T là phù hợp với hiện trường án, phù hợp với thời gian các bị cáo có mặt tại hiện trường vụ án, phù hợp lời khai của người làm chứng bà Nguyễn Thị Ph và

phù hợp với Bản kết luận giám định số: 35/KL-KTHS ngày 16/01/2023 và Bản kết luận giám định số: 39/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

[2] Hnh vi của bị cáo Ph, bị cáo T đã vi phạm quy định của NH nước về quản lý các chất ma túy, gây ra nhiều hệ lụy và là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện Hnh vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo nhận thức rõ mình thực hiện Hnh vi bị pháp luật cấm, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể các bị cáo tại thời điểm bắt quả tang thì các bị cáo đều dương tính với chất ma túy. Do đó, Hnh vi của bị cáo Cao Hữu Ph đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lê Văn T phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tội phạm bị cáo Cao Hữu Ph thực hiện là rất nghiệm trọng, tội phạm bị cáo Lê Văn T thực hiện là nghiêm trọng. Bị cáo Cao Hữu Ph là người có nhân thân xấu, đã từng sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an huyện TrC xử lý vi phạm Hnh chính số tiền 500.000 đồng vào ngày 23/4/2014, tổng lượng ma tuý mà bị cáo Ph mua bán trái phép bằng 3,0119 gam là tương đối nhiều so với các vụ án về ma túy xảy ra trên địa bàn huyện TrC. Đối với bị cáo Lê Văn T về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, trong vụ án này không có đồng phạm.

[4] Để góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo vệ cuộc sống bình yên, lành mạnh và hạnh Ph của Nhân dân thì Hnh vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo pháp luật, cần thiết phải xử phạt các bị cáo Cáo Hữu Ph, Lê Văn T mức án tù có thời hạn như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm để các bị cáo có thời gian cai nghiện bắt buộc và nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội đối với những Hnh vi tượng tự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra, truy tố các bị cáo có thái độ tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo mới phạm tội lần đầu và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ được (sau khi đã lấy ra một phần để giám định) là chất cấm sử dụng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh đen đã qua sử dụng, của bị cáo Ph đã bị vở không còn hoạt động được. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số: 84G1-741.54, số máy G3M5E169876, số khung RLCUG1210NY085460, xe đã qua sử dụng do bị cáo Ph đăng ký tên sử dụng, tuy nguồn gốc tiền mua của vợ bị cáo, xe mua trả góp chưa thanh toán xong hợp đồng, nhưng đây là phương tiện bị cáo trực tiếp sử dụng để đi bán ma túy cần phải tịch thu nộp ngân sách nH nước. Nếu giữa bị cáo với vợ bị cáo tranh chấp về quyền sở hữu tài sản chung vợ chồng hoặc chủ doanh nghiệp nơi bị

cáo mua xe trả góp có tranh chấp hợp đồng mua bán với bị cáo, vợ bị cáo thì sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự. Riêng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; màu đen đã qua sử dụng, đang sử dụng sim số 0707337265 của bị cáo T là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch nộp vào ngân sách nH nước. Ngoài ra, cần truy thu của bị cáo T nộp 300.000 đồng mua ma túy của bị cáo Ph nộp ngân sách nH nước.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử đã thẩm tra các Hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, Hnh vi của người có thẩm quyền tiến Hnh tố tụng được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Cao Hữu Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Cao Hữu Ph 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2023.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2023.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy vật chứng vụ án sau đây:

- Gói 01: Tinh thể sau (giám định) có khối lượng 2,8143 gam được để trong phong bì niêm phong số: 39/M, ghi ngày 16/01/2023, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh, Châu THnh Lộc.

- Gói 02: 01 (một) cây cân điện tử đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh đen đã qua sử dụng, điện thoại bị vỡ không còn hoạt động được.

- Gói 01: Tinh thể sau (giám định) có khối lượng 0,1503 gam được để trong phong bì niêm phong số: 35/M, ghi ngày 16/01/2023, với hình dấu tròn màu đỏ có nội

dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh, Châu THnh Lộc.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh đen đã qua sử dụng, điện thoại bị vỡ không còn hoạt động được.

Tịch thu, nộp ngân sách nH nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; màu đen đã qua sử dụng; số sê ri 353101119464153 đang sử dụng sim số 0707337265. Được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3A 060351.

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số: 84G1-741.54, số máy G3M5E169876, số khung RLCUG1210NY085460, xe đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 300.000 đồng để nộp ngân sách nH nước.

Trường hợp giữa bị cáo Cao Hữu Ph với bà Trầm Thanh H tranh chấp về quyền sở hữu tài sản chung của vợ chồng là xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số: 84G1-741.54, số máy G3M5E169876, số khung RLCUG1210NY085460 hoặc Chủ doanh nghiệp nơi bị cáo Cao Hữu Ph mua chiếc xe trả góp nói trên có tranh chấp hợp đồng mua bán với bị cáo Cao Hữu Ph, với bà Trầm Thanh H thì sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Cao Hữu Ph và Lê Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Hữu Ph và Lê Văn T và bà Trầm Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử Ph thẩm.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND huyện TrC;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Cơ quan THADS huyện TrC;
- NH tạm giữ CA huyện TrC;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Truyền